

CUỘC THI ẢNH

Sáng tạo Thụy Điển
qua lăng kính Việt Nam

MỤC LỤC

• Cuộc sống hằng ngày

- 01 Hộp giấy lạng nhựa bên trong | tr 05 |
- 02 Tủ lạnh mẫu D- kết thúc các sự cố nổ (1925) | tr 06 |
- 03 Khóa kéo | tr 07 |
- 04 Diêm an toàn | tr 08 |
- 05 Thiết kế đại chúng | tr 09 |
- 06 Nhật báo miễn phí được phát hàng ngày trên các phương tiện giao thông công cộng | tr 10 |
- 07 Clê điều chỉnh được | tr 11 |
- 08 Máy ảnh Hasselblad | tr 12 |

• Y tế

- 09 Thuốc viên Losec | tr 14 |
- 10 Máy chạy thận | tr 15 |
- 11 Máy siêu âm tim | tr 16 |
- 12 Thuốc viên tác dụng kéo dài | tr 16 |
- 15 Máy tạo nhịp tim | tr 17 |

• Máy móc trang thiết bị công nghiệp

- 14 Vòng bi | tr 19 |
- 15 Máy nén khí | tr 20 |
- 16 HVDC | tr 20 |

• CNTT & Viễn thông

- 17 Bluetooth | tr 22 |
- 18 Đồ họa màn hình màu cho máy tính | tr 23 |
- 19 Skype | tr 24 |

• An toàn giao thông

- 20 Ghế an toàn phía sau cho trẻ em | tr 26 |
- 21 Dây an toàn ba điểm | tr 27 |
- 22 Cảm ứng cho túi khí bên | tr 28 |

• Những sáng tạo khác

- 23 Thuốc nổ (dynamite) | tr 30 |
- 24 Thời gian nghỉ chăm con của chồng | tr 31 |
- 25 Spotify | tr 32 |
- 26 Ombudsman (Thanh tra nhân dân) | tr 33 |
- 27 Máy điều hòa không khí | tr 33 |
- 28 Hệ thống nhận dạng tự động (AIS) | tr 34 |
- 29 Dao Gamma | tr 34 |
- 30 Máy tách sữa-kem | tr 34 |
- 31 Hệ thống gọi điện thoại di động | tr 35 |
- 32 Peepoo | tr 35 |
- 33 Đầu máy chạy bằng động cơ tuabin | tr 35 |
- 34 Xe đạp có 1 bánh xe tự do và phanh bánh sau | tr 36 |
- 35 Nhiệt kế đo độ C | tr 37 |

CUỘC THI ẢNH

Sáng tạo Thụy Điển qua lăng kính Việt Nam

Cuộc sống hàng ngày

01 Hộp giấy láng nhựa bên trong

Erik Wallenberg & Ruben Rausing



Ruben Rausing nảy ra ý tưởng này từ một hộp sữa vỏ bọc sấp của Mỹ và quyết định tạo ra một sản phẩm tương tự nhưng rẻ hơn. Cùng với nhà sáng chế Erik Wallenberg (người nghĩ ra ý tưởng hình tứ diện), họ đã bắt tay vào làm việc và sáng chế ra loại hộp giấy bọc nhựa được gọi là

Tetra Pak. Ngày nay, những sản phẩm của công ty này được sử dụng trên khắp thế giới và vẫn liên tục được cải tiến. Và điều quan trọng nhất là nó làm cho cuộc sống hàng ngày của chúng ta trở nên tiện lợi hơn.

02 Tủ lạnh mẫu D – kết thúc các sự cố nổ (1925)

Baltzar von Platen and Carl Munters



Chiếc tủ lạnh Electrolux đầu tiên được sản xuất năm 1925 ở Motala, Thụy Điển. Đó là chiếc máy làm lạnh chuyển nóng thành lạnh thông qua quá trình hấp thụ. Chiếc tủ lạnh mẫu D có thể chạy bằng điện, ga hoặc dầu hỏa. Thiết bị này cần có nguồn cấp và thoát nước. Chất làm lạnh là amoniac, không dễ nổ dưới áp suất cao như các chất làm lạnh khác được sử dụng thời đó.

Baltzar von Platen và Carl Munters, hai kỹ sư Thụy Điển nổi tiếng đã phát triển quy trình làm lạnh mẫu D khi nghiên cứu tại Viện Kỹ thuật Công nghệ Hoàng gia ở Stockholm. Năm 1923, họ thành lập hai công ty để sản xuất tủ lạnh với quy mô nhỏ.

Chủ tịch Electrolux Axel Wenner-Gren sau đó đã đưa ra đề nghị mua lại hai công ty này và ông đặt toàn bộ tương lai của Electrolux trên thành công của chiếc tủ lạnh mới này.

03 Khóa kéo

Gideon Sundbäck



Ý tưởng về chiếc khóa kéo đã có từ thế kỷ thứ 19 dưới nhiều hình thức khác nhau nhưng đều thiếu đi một thứ gì đó và không hoạt động như ý muốn. Đó là lúc nhà sáng chế người Thụy Điển Gideon Sundbäck, dựa trên chiếc "khóa móc" do Whitcomb L. Judson sáng tạo ra năm 1891, đã thiết kế ra chiếc khóa kéo hiện đại. Đó là hai đoạn vải có gắn răng kim loại và một khóa kéo để đóng hoặc mở những răng này.

Sundbäck được cấp bằng sáng chế năm 1917 với tên gọi là "Dây thắt có thể tách ra". Cái tên "khóa kéo" xuất hiện khi Công ty B.F Goodrich tiến hành một chiến dịch quảng bá những sản phẩm có sử dụng sáng chế này và nó trở thành tên gọi trong mọi gia đình kể từ đó. Khóa kéo được sử dụng rộng rãi trên thế giới trong hành lý, đồ da và trong ngành thời trang.

04 Diêm an toàn

Gustav Erik Pasch, Johan Edvard Lundström,
Alexander Lagerman & Carl Frans Lundström



Việc đánh lửa bằng diêm đã xuất hiện từ lâu trong lịch sử loài người. Sự sáng tạo ở đây là việc làm cho diêm trở nên an toàn hơn khi sử dụng. Trước đây, việc sử dụng phốt pho trắng rất nguy hiểm, thậm chí gây chết người. Nó là một chất không ổn định, có thể gây ra những sự cố nghiêm trọng và có thể gây chết người nếu hấp thụ một lượng đủ lớn. Năm 1844, Gustav Erik Pasch đã nhận được bằng sáng chế cho việc thay đổi bằng cách bôi phốt

pho đỏ lên bề mặt đánh diêm của hộp diêm thay cho đầu diêm. Hai anh em Johan Edvard và Carl Frans Lundström đã ứng dụng sáng chế của Pasch và cải tiến thêm. Và bước cuối cùng trong lịch sử sáng chế diêm an toàn là khi người anh nhà Lundström được cấp bằng sáng chế diêm hoàn toàn không có phốt pho. Giờ đây, chúng ta có thể hoàn toàn yên tâm sử dụng diêm khi thắp nến sinh nhật hay trong một bữa tối lãng mạn.

05 Thiết kế đại chúng

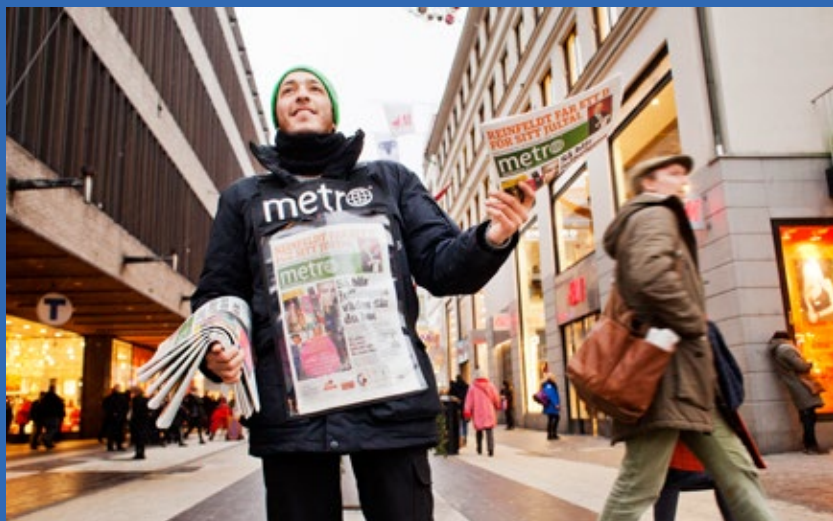


Những nhà sản xuất và bán lẻ Thụy Điển được coi là những người đi tiên phong trong việc cung cấp những thiết kế sản phẩm chất lượng và thời thượng với giá cả phải chăng. Ý tưởng chủ đạo đằng sau phong cách của sự hiện đại và tính đa năng là những vật dụng hữu ích và đẹp để thường ngày không chỉ dành cho những người giàu có mà là cho tất cả mọi người. Rất nhiều ý tưởng được gọi là “Thiết kế đại chúng” đã được phát triển từ sau Chiến tranh thế giới thứ II, khi Thụy Điển xây dựng một xã hội trên nền tảng công bằng

xã hội. Một ví dụ nổi tiếng là công ty bán lẻ đồ nội thất lớn nhất thế giới IKEA khi công ty này được xây dựng trên một ý tưởng sáng tạo là bán những đồ nội thất thông dụng bằng nhiều bộ phận nhỏ và người mua sau đó sẽ lắp lại ở nhà bằng những dụng cụ đơn giản. Đồ nội thất lắp ráp dễ dàng thường được đóng gói trong những kiện dẹt, đỡ công kênh hơn và dễ dàng cất giữ cũng như vận chuyển hơn. Ngoài ra, kiện hàng dẹt cũng dễ để trong xe ô tô gia đình.

06 Nhật báo miễn phí được phát hàng ngày trên các phương tiện giao thông công cộng

Per Andersson



Năm 1994, ba nhà báo Thụy Điển trong đó có người sáng lập Per Andersson được đồng ý triển khai một chương trình nhật báo miễn phí có tên là Metro. Tiền thu được hoàn toàn từ quảng cáo và số đầu tiên được phát hành vào tháng 2 năm 1995. Được phát hành chủ yếu ở những khu vực giao thông đông đúc và gắn với các phương tiện giao thông công cộng, tờ báo của Thụy Điển là tờ báo đầu tiên loại này và nhanh chóng thu được lượng người đọc lớn.

Ngày nay, Metro International là tờ báo lớn nhất trên thế giới và là niềm cảm hứng cho những tờ nhật báo miễn phí khác có cùng ý tưởng. Logo của Metro International có thể thấy ở khắp nơi trên thế giới và là biểu tượng về sự mở rộng trên khắp thế giới của một tờ báo đồng thời là lời nhắc nhở chúng ta rằng sự sáng tạo có thể diễn ra ở bất cứ đâu và bất cứ lúc nào, ngay cả ở một lĩnh vực lâu đời như báo chí.

07 Clê điều chỉnh được

Johan Petter Johansson



Chiếc clê điều chỉnh được mà ta thấy ngày nay được người thợ Johan Petter Johansson sáng chế ra. Ông bắt đầu sáng chế từ rất sớm và khi ông qua đời thì ông đã sáng chế ra 118 sản phẩm. Chiếc clê điều chỉnh được sáng chế ra khi ông và những người trợ lý phải mang nhiều loại clê cho những loại ốc vít khác nhau khi làm việc. Không muốn phải mang nhiều thứ như vậy, ông muốn tạo ra một thứ tiện lợi hơn. Năm 1888, ông sáng chế ra “clê vạn năng” và năm

1892 ông làm ra và được cấp bằng sáng chế cho chiếc clê điều chỉnh đầu tiên. Ngày nay, mỗi năm có khoảng 40 triệu chiếc clê điều chỉnh được sản xuất trên toàn thế giới theo thiết kế của Johansson. Một vật dụng được tạo ra để làm cho công việc của người thợ dễ dàng hơn đã trở nên phổ biến trên thế giới và có thể tìm thấy trong hộp dụng cụ của mọi người.

08 Máy ảnh Hasselblad

Viktor Hasselblad



Máy ảnh Hasselblad còn được biết như máy ảnh “đổ bộ lên mặt trăng” vì đó là chiếc máy ảnh được sử dụng để ghi lại khoảnh khắc lịch sử khi Neil Armstrong và Buzz Aldrin đặt chân lên mặt trăng năm 1969. Đây cũng là chiếc máy ảnh đầu tiên chụp ảnh trong vũ trụ trước đó mấy năm. Công ty do Viktor Hasselblad thành lập ban đầu để sản xuất máy ảnh chụp trên không cho Không quân Thụy Điển. Nhưng giữ truyền thống sản xuất cho người dân nên

Hasselblad muốn sản xuất một chiếc máy ảnh chính xác phục vụ đại chúng. Sau sáu năm làm việc, ông đã làm ra một sản phẩm để đời. Máy ảnh này sử dụng khuôn hình 6x6 cm không giống các máy ảnh khác có hình ảnh nhỏ hơn. Ngày nay, Hasselblad vẫn là một nhà sản xuất máy ảnh lớn và là nhà tổ chức của Giải thưởng Hasselblad, một trong những giải thưởng nhiếp ảnh uy tín nhất thế giới.

Y tế



09 Thuốc viên Losec



Losec là một loại thuốc chữa viêm loét do công ty dược phẩm Thụy Điển AstraZeneca chế tạo. Ngoài việc phát triển và sản xuất các loại thuốc kê đơn như thuốc tiêu hóa Prilosec và Losec, công ty sinh dược AstraZeneca cũng đầu tư

nghiên cứu và phát minh ra các loại thuốc đặc trị điều trị những bệnh mãn tính như bệnh tim mạch, tiêu hóa, hô hấp cũng như ung thư và nhiều loại bệnh nan y khác.

10 Máy chạy thận

Nils Alwall & Lennart Östergren



Máy chạy thận là thiết bị y tế rất phổ biến và có ích cho hàng trăm nghìn người bệnh mỗi năm. Bằng cách lọc máu, người bệnh có thể sống tương đối khỏe mạnh khi thận đã kém làm việc. Quá trình lọc máu cũng được áp dụng trong một số trường hợp bệnh cấp tính để lọc bỏ chất độc khỏi máu có thể gây nguy hại cho thận. Nó ngăn ngừa sự nhiễm độc đường tiết niệu và tăng khả năng hồi phục cho bệnh nhân. Người đi tiên phong sáng tạo ra chiếc máy chạy thận đầu

tiên là Tiến sĩ Nils Alwall. Là bác sĩ nội khoa, ông biết rõ tình cảnh khó khăn của những bệnh nhân bệnh thận. Khi đã bị bệnh thận, người bệnh phải nằm trên giường và ăn kiêng nghiêm ngặt và khiến cho cuộc sống của họ rất khó khăn. Ông và Lennart Östergren của trường đại học Lund đã sáng tạo ra máy chạy thận. Qua nhiều năm hoàn thiện, máy chạy thận đã trở thành sự trợ giúp đắc lực cho những người bị bệnh thận và gia đình của họ.

11 Máy siêu âm tim

Helmut Hertz & Inge Edler

Một trong những người đi tiên phong trong việc sử dụng siêu âm là Helmut Hertz và Inge Edler. Helmut Hertz tới Thụy Điển trong Chiến tranh thế giới thứ II từ quê nhà Berlin. Ông tới Lund và làm việc ở khoa Vật lý của trường đại học Lund. Vào đầu thập niên 1950, Hertz bắt đầu nghiên cứu về ứng dụng của siêu âm trong y học. Khi nghe bác sĩ Inge Edler nói rằng ông

muốn có một phương pháp khám tim cho bệnh nhân mà không phải lấy máu, Hertz nghĩ ngay đến việc dùng siêu âm. Họ cộng tác với nhau để sáng tạo ra chiếc máy này và nó đã tạo ra cuộc cách mạng trong chẩn đoán tim mạch. Năm 1977, hai nhà khoa học này được trao Giải thưởng Lasker của Mỹ, tương đương với giải Nobel.

12 Thuốc viên tác dụng kéo dài

Lars-Einar Fryklöf, Erik Sandell & Ivan Östholm

Thuốc viên tác dụng kéo dài hay còn gọi là “durettes” là một phát minh của Thụy Điển. Năm 1955, những nhà nghiên cứu Lars-Einar Fryklöf, Erik Sandell và Ivan Östholm khi nghiên cứu vào thời gian rảnh đã phát minh ra phương pháp làm chậm trễ thời gian của thuốc. Loại thuốc này hoạt động theo nguyên tắc là hoạt chất của nó được giải phóng ra sau khi thuốc

được uống vào. Tuân theo truyền thống làm cho cuộc sống của con người tốt đẹp hơn, phát minh này giúp bạn không cần phải mang thuốc bên người. Người bệnh không cần phải uống thuốc liên tục và sự giải phóng hoạt chất diễn ra đều đặn hơn. Nhiều sáng chế về thuốc của Thụy Điển đã ra đời sau đó và được tiêu thụ ở nhiều nơi trên thế giới.

13 Máy tạo nhịp tim

Rune Elmqvist



Các bác sĩ từ lâu đã mong muốn có thể can thiệp để tăng nhịp tim khi mạch đập bình thường của tim quá yếu. Giấc mơ đó đã trở thành sự thật vào thập niên 1950. Nhưng người bệnh luôn luôn phải gắn với chiếc máy này. Bác sĩ người Thụy Điển Rune Elmqvist đã tạo ra chiếc máy tạo nhịp tim có thể cấy ghép đầu tiên vào năm 1958. Cùng năm đó, giáo sư Åke

Senning đã thực hiện ca phẫu thuật ghép máy tạo nhịp tim đầu tiên trên thế giới ở bệnh viện Karolinska tại Stockholm. Bệnh nhân đầu tiên Arne Larsson đã sống tới 86 tuổi nhờ có sáng chế này. Sáng chế của bác sĩ Elmqvist đã được cả thế giới chú ý và có ý nghĩa rất lớn đối với việc nghiên cứu y học và phát triển ngành kỹ thuật y tế của Thụy Điển.

Máy móc trang thiết bị công nghiệp

14 Vòng bi

Sven Gustaf Wingqvist



Vòng bi nhiều hàng, tự xếp thẳng là sáng chế của kỹ sư, nhà sáng chế công nghiệp người Thụy Điển Sven Gustaf Wingqvist (1876–1953).

Ông cũng là người sáng lập SKF, một trong những nhà sản xuất vòng bi hàng đầu thế giới

15 Máy nén khí

Atlas Copco là công ty hàng đầu thế giới trong các công cụ và trang thiết bị kỹ thuật như máy nén khí, khai thác mỏ và đá khai quật, xây dựng và kỹ thuật công nghiệp. Ngay từ năm 1905 Atlas Copco đã sản xuất máy nén khí di động đầu tiên. Việc luôn đổi mới và sáng tạo luôn là

giá trị cốt lõi của công ty kể từ khi thành lập. Atlas Copco đã nhận được giải thưởng của Nữ hoàng dành cho doanh nghiệp sáng tạo vào năm 2006 vì đã thiết kế và phát triển của một loạt các thiết bị khoan bằng tay di động.

16 HVDC

Uno Lamm

Sự truyền dòng điện cao thế một chiều, HVDC là phương pháp được phát triển tại ASEA (nay là ABB) dưới thời Uno Lamm (1904–1989).

ABB là một trong những nhà sản xuất hàng đầu về công nghệ HVDC, hiện cũng được sử dụng cho cáp địa hình.

CNTT & Viễn thông



17 Bluetooth

Ericsson Mobile Communications



Công nghệ Bluetooth được phát triển cho liên lạc không dây giữa nhiều thiết bị khác nhau. Chúng ta có thể thấy những ví dụ như microphone, bàn phím và máy tính. Tính năng này dựa trên công nghệ nhảy tần phổ rộng và được phát triển trong thập niên 1990. Ban đầu, đây là một nghiên cứu chung của Sven Mattisson và Jaap Haartsen thuộc Tập đoàn viễn thông di động Ericsson. Năm 1997, Intel tham gia hợp tác và năm 1998 chuẩn Bluetooth chính thức được áp

dụng. Nó được đặt theo tên của vị vua người Viking Đan Mạch Harald Blåtand, vị vua nổi tiếng vì khả năng đoàn kết mọi người. Phù hợp với cái tên đó, Bluetooth có khả năng kết nối mọi người. Ngày nay, sáng chế mang tính cách mạng này đang được hàng tỉ người sử dụng và được tích hợp trong rất nhiều vật dụng như xe hơi, điện thoại di động, thiết bị y tế, máy vi tính. Nó cho phép người dùng trao đổi dữ liệu trong khoảng cách ngắn từ những thiết bị di động và cố định.

18 Đồ họa màn hình màu cho máy tính

Håkan Lans



Håkan Lans là một trong những nhà sáng chế nổi tiếng nhất của Thụy Điển. Bắt đầu sự nghiệp sáng chế từ khi còn là một cậu bé, đến nay ông đã sáng tạo được rất nhiều thứ. Ông được biết đến nhiều nhất nhờ ba sáng chế trong đó có sáng chế về đồ họa màn hình màu cho máy vi tính. Vào thời điểm năm 1981, nhiều

người vẫn nghĩ rằng màn hình đen trắng là đủ đối với máy tính mặc dù đã có TV màu. Tuy nhiên, sau nhiều năm suy nghĩ này đã thay đổi và ngày nay đồ họa màu của Lans đang được tất cả các nhà sản xuất máy tính sử dụng.

19 Skype

Niklas Zennström & Janus Friis



Skype là một dịch vụ điện thoại trực tuyến cho phép thực hiện miễn phí các cuộc gọi thông thường và cuộc gọi có hình ảnh qua Internet. Công ty này được thành lập năm 2003 bởi doanh nhân người Thụy Điển Niklas Zennström và doanh nhân người Đan Mạch Janus Friis và ra mắt bản beta vào tháng 8 cùng năm. Kể từ đó đến nay, chương trình này đã ra toàn cầu và có hơn 170 triệu người dùng đã đăng ký. Được cải tiến

trong suốt những năm qua, Skype đã trở thành một cái tên thân quen với nhiều gia đình. Lúc đầu nó có tên gọi là Skype peer-to-peer nhưng sau đó được rút gọn lại thành Skype. Skype cũng thường được sử dụng như một động từ. Giống như nói “google đi” để tìm thông tin trên mạng, “skype” cho nhau cũng là câu nói cửa miệng. Bạn có skype không?

An toàn giao thông



20 Ghế an toàn phía sau cho trẻ em

Bertil Aldman

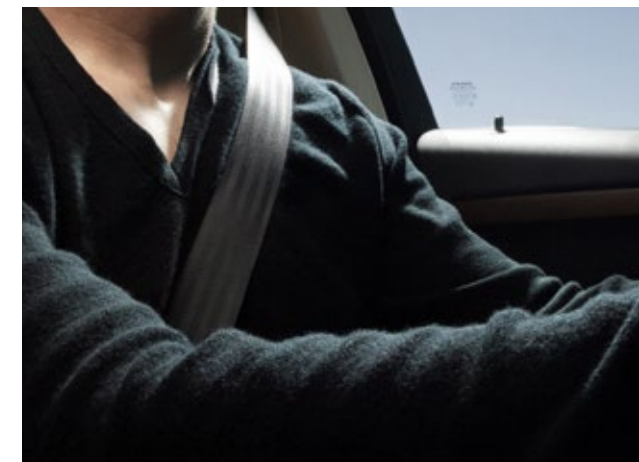


Theo truyền thống ưu tiên cho sự an toàn của người Thụy Điển, phát minh ghế an toàn phía sau là dành cho trẻ em. Vào cuối thập niên 1950, tỷ lệ tai nạn giao thông tăng lên. Ủy ban nghiên cứu quốc gia về an toàn giao thông của Thụy Điển tìm một bác sĩ để giúp giải quyết vấn đề này. Giáo sư Bertil Aldman đã tham gia và tiến hành các nghiên cứu về dây an toàn, tai nạn giao thông và việc điều trị những người bị tai nạn giao thông. Tuy nhiên, mức độ chấn động lên cơ thể mà trẻ em có thể chịu được trong một vụ tai nạn rất ít được nghiên cứu. Kết quả của nghiên

cứu cho thấy các hệ thống an toàn hiện có cho trẻ em là không đủ. Aldman nảy ra ý tưởng áp dụng cách thức bảo vệ an toàn cho những nhà du hành vũ trụ khi cất cánh và hạ cánh cho trẻ em. Năm 1963, ông sáng tạo ra mẫu đầu tiên và áp dụng thử cho con trai mình khi lái xe ở Stockholm. Sản phẩm này nhanh chóng được sản xuất rộng rãi và Thụy Điển thông qua một đạo luật bắt buộc sử dụng ghế an toàn cho trẻ em vào năm 1988. Kết quả thu được là số người bị thương trong các vụ tai nạn giao thông giảm đi đáng kể.

21 Dây an toàn ba điểm

Nils Bohlin

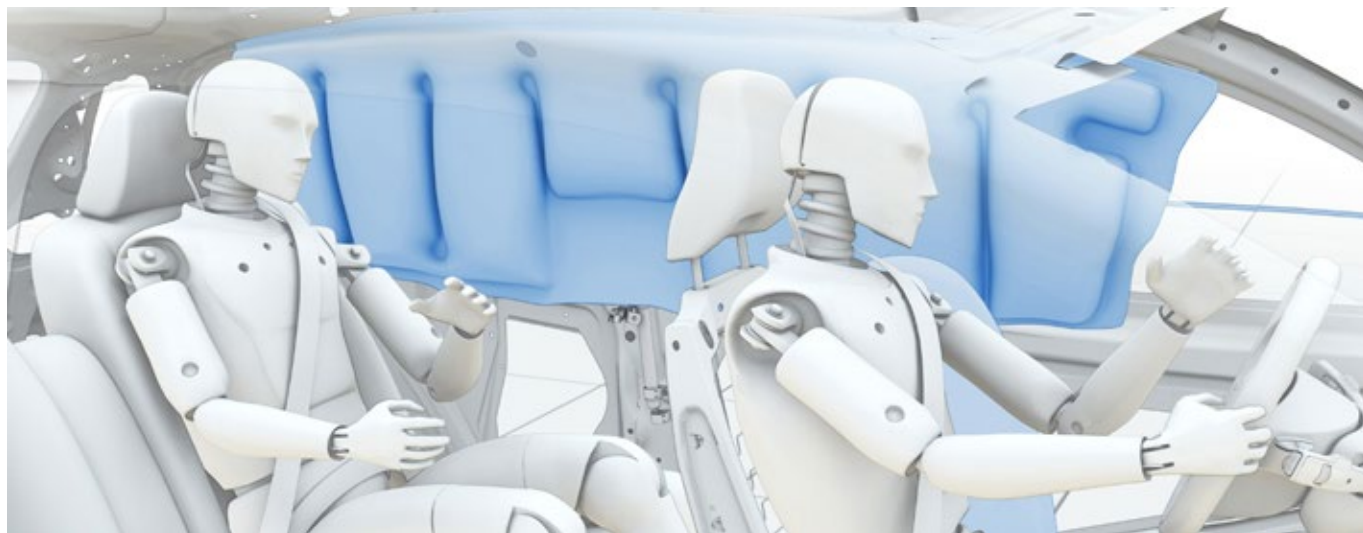


Trong thập niên 1950, dây an toàn đã được phát minh ra và được sử dụng như một thiết bị tiêu chuẩn trong một số mẫu xe. Tuy nhiên, đó là dây an toàn hai điểm và nguy cơ bị tuột và bị văng ra khỏi xe trong một vụ va chạm là rất lớn. Năm 1958, Nils Bohlin, trước đó là một kỹ thuật viên máy bay, bắt đầu công việc mới về ô tô ở hãng Volvo. Ông trở thành kỹ sư an toàn đầu tiên của hãng và được giao nhiệm vụ chế tạo một loại dây an toàn hơn. Ông đã sáng chế ra dây an toàn ba điểm: Một quàng qua thân trên và một quàng qua hông. Thiết kế mới này chứng tỏ rất thành

công vì dây an toàn giữ nguyên được vị trí khi xảy ra va chạm. Nó giúp phân tán lực va chạm tới những bộ phận chắc chắn và linh hoạt nhất của cơ thể là vùng xương chậu và lồng ngực, do đó bảo vệ được những phần dễ bị tổn thương hơn trên cơ thể. Năm 1959, nó trở thành thiết bị tiêu chuẩn ở ghế trước trên các xe chở khách của Volvo. Ngày nay, tất cả mọi dây an toàn ba điểm của các hãng xe hơi đều sử dụng thiết kế này. Ước tính kể từ khi ra đời, phát minh này cứ 6 phút lại cứu sống một người!

22 Cảm ứng cho túi khí bên

Staffan Carlsson & Torsten Persson



Túi khí cho các va chạm đằng trước và sau đã tồn tại từ những năm 1970. Tuy nhiên, chưa có những biện pháp an toàn hữu hiệu cho các va chạm bên. Nguyên nhân của vấn đề là do công nghệ chưa đủ để điều khiển túi khí bên mở ra đủ nhanh khi xảy ra va chạm. Các va chạm bên chiếm khoảng $\frac{1}{4}$ số vụ va chạm, vì thế việc tìm giải pháp cho vấn đề này là rất quan trọng. Kỹ sư Staffan Carlsson và Torsten Persson đã cùng nhau phát triển một loại cảm ứng có khả năng

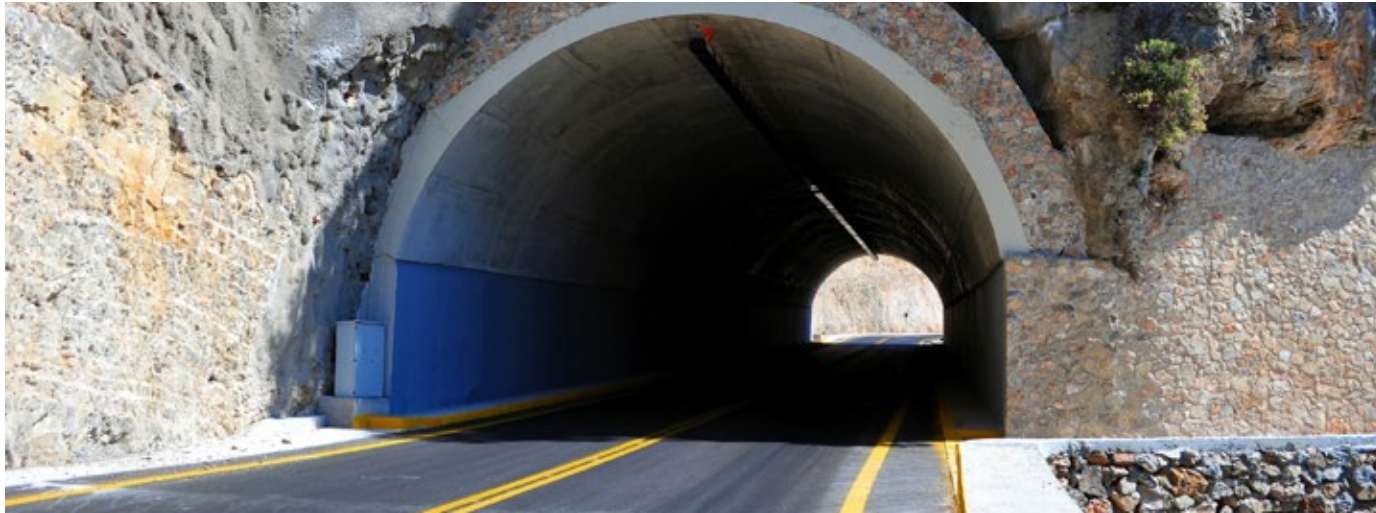
phản ứng đủ nhanh với sự trợ giúp của công nghệ nhiệt hiện đại. Cảm ứng này gửi tín hiệu đến bộ phận bơm khí và bung túi khí ra chỉ trong nháy mắt. Loại cảm ứng này được sản xuất từ năm 1994 và kể từ đó được sử dụng trên khắp thế giới. Saab và Volvo là những ví dụ về các hãng xe hơi sử dụng loại cảm ứng này. Đây là một phát minh rất quan trọng không chỉ giúp cứu sống nhiều người mà còn làm giảm nguy cơ chấn thương đầu.

Những
sáng tạo khác



23 Thuốc nổ (dynamite)

Alfred Nobel



Khi nói đến thuốc nổ, hầu như ai cũng nghĩ đến Nobel và ngược lại. Ngoài giải Nobel, thuốc nổ có lẽ là một trong những phát minh nổi tiếng nhất của Thụy Điển. Ban đầu, phát minh này không được gọi là dynamit mà có tên là “Chất nổ an toàn của Nobel”. Nó là loại chất nổ đầu tiên có thể điều khiển được một cách an toàn và mạnh hơn bột đen. Cách mà ông dùng để ổn định thứ “dầu” nổ là kieselgurh, một loại cát đặc

biệt. Nó được công nhận là một loại thuốc nổ an toàn thay thế cho thuốc súng và nitroglycerin. Một số dự án đã sử dụng thuốc nổ dynamite là Đường hầm St. Gotthard, đường tàu điện ngầm ở thành phố New York, Kênh đào Panama – đã làm cho phát minh của Nobel nổi tiếng toàn thế giới. Thuốc nổ được dùng chủ yếu trong các ngành khai thác mỏ, khai thác đá và xây dựng.

24 Thời gian nghỉ chăm con của chồng



Năm 1974, Thụy Điển là quốc gia đầu tiên trên thế giới thay thế kỳ nghỉ thai sản của người mẹ bằng kỳ nghỉ cho cả bố và mẹ. Nhưng vẫn chỉ có một số ít nam giới lựa chọn ở nhà trông nom con cái và đại đa số phụ nữ vẫn thấy họ phải đảm đương phần lớn trách nhiệm chăm sóc con cái. Tuy nhiên, chính phủ Thụy Điển vẫn tiếp tục nỗ lực thay đổi nhận thức đó và năm 1995 đã áp dụng thời gian nghỉ một tháng chăm con cho người chồng. Đến năm 2002, thời gian này được tăng lên thành 2 tháng. Đây là 2 tháng nghỉ chỉ dành cho người cha, nếu không sẽ bị

thu lại. Ngày càng có nhiều người đàn ông sử dụng quyền được nghỉ chăm con của mình và ước tính hơn 80% những ông bố Thụy Điển chia sẻ niềm vui ở nhà chăm sóc con cái. Để khuyến khích những ông bố bà mẹ mới sinh con chia sẻ thời gian nghỉ, có một khoản “tiền thưởng bình đẳng”. Nếu người bố và người mẹ chia sẻ thời gian nghỉ nhiều hơn, họ sẽ được nhận một khoản tiền thưởng. Bằng những cách thức rất sáng tạo, Thụy Điển đã trở thành một hình mẫu tiêu biểu cho sự bình đẳng. Đó là bình đẳng trong mọi lĩnh vực.

25 Spotify

Daniel Ek and Martin Lorentzon



Spotify là dịch vụ cung cấp nhạc cho người dùng là thuê bao đăng ký có trả tiền. Đây là một sáng kiến của hai doanh nhân Daniel Ek và Martin

Lorentzon như một biện pháp chống lại nạn ăn cắp bản quyền trên Internet.

26 Ombudsman (Thanh tra nhân dân)

Từ “ombudsman” bắt nguồn từ tiếng Thụy Điển cổ “umbudsman” có nghĩa là thanh tra nhân dân. Và đây chính là ý nghĩa của khái niệm được sản sinh ra ở Thụy Điển này. Một ombudsman làm việc đại diện cho các quyền của người dân và là người trung gian được tin cậy giữa nhà nước và người dân. Ngay từ thế kỷ 19, người Thụy Điển đã thấy tầm quan trọng của việc lập ra một vị trí để đảm bảo sự đối xử công bằng đối với người dân và các cơ quan công quyền. Hiện nay, thiết chế ombudsman đã phát triển rất đa

dạng và trong nhiều lĩnh vực. Một số ví dụ về ombudsman như Ombudsman về Trẻ em, Ombudsman về Bình đẳng, Ombudsman về Người khuyết tật, Ombudsman về Phân biệt sắc tộc và Ombudsman về Phân biệt đối xử dựa trên khuynh hướng tình dục. Ombudsman đã trở nên phổ biến trên thế giới và có mặt ở nhiều nước từ Albania tới Venezuela và vẫn được giữ nguyên tên gốc Thụy Điển như vậy. Đây là một sáng tạo trong tư tưởng mà người dân Thụy Điển tự hào chia sẻ với thế giới.

27 Máy điều hòa không khí

Carl Munters

Chiếc máy điều hòa không khí đầu tiên được chế tạo và cấp bằng sáng chế là của Carl Munters

(1897–1989), người mà khi qua đời đã có hơn một nghìn bằng sáng chế.

28 Hệ thống nhận dạng tự động (AIS)

Håkan Lans

Hệ thống nhận dạng tự động (AIS) là sự phát triển của Hệ thống định vị toàn cầu (GPS) và đã trở thành tiêu chuẩn cho hoạt động hàng hải và

hàng không toàn cầu. Do nhà sáng chế Thụy Điển Håkan Lans (sinh năm 1947) phát triển và được cấp bằng sáng chế.

29 Dao Gamma

Lars Leksell

Được Lars Leksell (1907–1986) phát minh vào năm 1968 phục vụ cho các cuộc phẫu thuật não. “Lưỡi dao” sử dụng bức xạ gamma tập trung

trên khối u hoặc dị tật. Phương pháp này không gây chảy máu và bệnh nhân thường có thể ra viện ngay trong ngày.

30 Máy tách sữa-kem

Gustaf de Laval

Do Gustaf de Laval (1845–1913), một kỹ sư và nhà sáng chế Thụy Điển chế tạo ra. Ông cũng có

những đóng góp quan trọng cho thiết kế động cơ hơi nước và những máy chế biến sữa khác.

31 Hệ thống gọi điện thoại di động

Sture Lauhrén

Cuộc gọi di động đầu tiên được thực hiện vào năm 1950 bởi kỹ sư Sture Lauhrén và năm 1956, hệ thống MTA (MobilTelefonisystem, phiên bản A) được giới thiệu tại Thụy Điển. Tuy nhiên, chỉ

đến thập niên 1980 thì công nghệ và thời gian mới chín muồi để điện thoại di động được sử dụng rộng rãi.

32 Peepoo

Đây là loại túi đi vệ sinh dùng một lần, tự phân hủy hoàn toàn và không gây ô nhiễm môi trường xung quanh. Sau khi sử dụng, túi sẽ phân hủy

thành nguồn phân bón có ích cho mùa màng và nâng cao sản xuất.

33 Đầu máy chạy bằng động cơ tuabin

Đây là sáng chế của hai anh em Birger và Fredrik Ljungström (1872-1948 và 1875–1964).

34 Xe đạp có 1 bánh xe tự do và phanh bánh sau

Birger Ljungström

Do Birger Ljungström (1872–1948) phát minh.
Đây vẫn là loại xe đạp phổ biến nhất ở Thụy Điển.

35 Nhiệt kế đo độ C

Anders Celsius



Nhiệt kế bách phân, được sử dụng phổ biến trên thế giới, là sáng chế của Anders Celsius (1701–44), nhà thiên văn học và nhà toán học.



Corporate partners for the 45-year celebration:



Corporate sponsors for the 45-year celebration:



In-kind sponsor:

